

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/DS-ST

Ngày: 27 - 5 - 2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phước.

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

- Bị đơn: Ông Trần Văn P.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 06/01/2022 nguyên đơn là ông Nguyễn Trung L trình bày:

Ông Trần Văn P là khách hàng có giao dịch mua thóc và thức ăn thủy sản của Đại lý ông từ tháng 12/2016 đến tháng 3/2017 thì ông Trần Văn P ngừng giao dịch mua bán và có xác nhận công nợ đối với Đại lý ông là 72.132.000 đồng. Đến nay ông Trần Văn P vẫn chưa thanh toán cho ông số tiền còn nợ. Vì vậy, ông

Nguyễn Trung L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Văn P trả số tiền nợ là 72.132.000 đồng (bảy mươi hai triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Bị đơn là ông Trần Văn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, không cung cấp lời khai, chứng cứ và không có ý kiến gì đối với việc khởi kiện của ông Nguyễn Trung L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Ông Nguyễn Trung L khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn P trả tiền mua thuốc và thức ăn thủy sản. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa.

Ông Trần Văn P là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, vắng mặt không có lý do nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với ông Trần Văn P.

[2]. *Về nội dung*: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Trung L cho rằng ông Trần Văn P mua thuốc và thức ăn thủy sản từ tháng 12/2016 đến tháng 3/2017 còn nợ ông số tiền là 72.132.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, ông Nguyễn Trung L cung cấp chứng cứ là hóa đơn theo dõi khách hàng từ ngày 12/12/2016 đến ngày 11/3/2017, ký nhận ngày 15/3/2017 với số tiền nợ tổng cộng là 72.132.000 đồng như nội dung khởi kiện đã nêu. Xét thấy việc ông Trần Văn P có mua thuốc và thức ăn thủy sản của ông Nguyễn Trung L và còn nợ số tiền là 72.132.000 đồng là có thật. Ông Trần Văn P đã được triệu tham gia tố tụng tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không cung cấp lời khai, chứng cứ để Tòa án xem xét. Do đó ông Nguyễn Trung L yêu cầu ông Trần Văn P trả số tiền 72.132.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu của ông Nguyễn Trung L được chấp nhận nên ông Nguyễn Trung L không phải chịu án phí. Ông Nguyễn Trung L đã nộp tạm ứng số tiền 1.803.000 đồng được nhận lại toàn bộ. Ông Trần Văn P phải chịu án phí với số tiền là 3.606.600 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trung L.

Buộc ông Trần Văn P trả cho ông Nguyễn Trung L số tiền 72.132.000 đồng (bảy mươi hai triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Ông Nguyễn Trung L không phải chịu, ông Nguyễn Trung L đã nộp tạm ứng án phí với số tiền là 1.803.000 đồng (một triệu tám trăm lẻ ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017506 ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, ông Nguyễn Trung L được nhận lại toàn bộ.

- Buộc ông Trần Văn P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là 3.606.600 đồng (ba triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn sáu trăm đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Ông Nguyễn Trung L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Văn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Phú Tân;
- Phòng KT-NV & THA (Tòa án tỉnh);
- Chi cục THADS H.Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Phước